

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 62 /2019/HS-ST
Ngày 29-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Lước;
2. Bà Vũ Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Bùi Trí Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2019/TLST-HS, ngày 16 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2019/QĐXXST-HS, ngày 30 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số.../2019/QĐST-HS ngày 14/11/2019 đối với bị cáo:

Phan Văn V, sinh năm 1974 tại An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T_M, huyện C, tỉnh An Giang; tạm trú: phòng 21A, nhà trọ K, ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Đắc L, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1954; bị cáo có 04 anh chị em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1985; Cha, mẹ, các em của bị cáo đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã V, huyện C, tỉnh An Giang; bị cáo có vợ là Ngô Thị Bích T, sinh năm 1978 và 03 con lớn nhất sinh năm 1997 và nhỏ nhất sinh năm 2003; vợ và các con của bị cáo đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp T, xã T_M, huyện C, tỉnh An Giang; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: tốt. Bị cáo bị bắt tạm giữ sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 08/5/2019 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh Lê Thành L (Tên gọi khác là T), sinh ngày 15/5/2000; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã P, huyện P, tỉnh An Giang; tạm trú: Phòng 6H, Nhà trọ K, ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông Phan Đắc L, sinh năm 1952; nơi cư trú: Ấp T, xã T_M, huyện C, tỉnh An Giang (Là Cha của bị cáo V); có mặt.

+ Cháu Dương Giát T, sinh ngày 11/10/2005; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: Ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu T: Ông Dương Văn R, sinh năm 1981 và bà Phạm Thuỳ L, sinh năm 1982; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: Ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương (Là cha, mẹ của cháu T); vắng mặt.

+ Cháu Nguyễn Minh L, sinh ngày 01/10/2006; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã B, huyện P, tỉnh An Giang; tạm trú: Ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Minh L: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1983 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1985; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã B, huyện P, tỉnh An Giang; tạm trú: Ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương (Là cha, mẹ của cháu L); vắng mặt.

+ Bà Hứa Loan A (tên gọi khác là C), sinh năm 1965. Nơi thường trú: Ấp 15, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Nơi tạm trú hiện nay: Nhà trọ K, ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương; Vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn Hiếu T - có mặt.

+ Ông Phạm Văn L (Tên gọi khác là Sáu L) - vắng mặt.

+ Ông Phạm Văn H - vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Minh T – có mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu H: Ông Huỳnh Đức D – Đại diện BCH xã Đoàn Đ, huyện B; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 19 giờ 00 ngày 07/5/2019, sau khi Phan Văn V, Nguyễn Hiếu T và 01 người đàn ông tên Sáu L (không rõ nhân thân lai lịch) tổ chức uống rượu tại phòng trọ của V, 03 người uống hết khoảng 01 lít rượu. Đến khoảng 21 giờ 00 thì người đàn ông tên L xin về nhà nghỉ còn T và V rủ nhau ra quán bún riêu của bà Hứa Loan A (còn gọi là bà C) tại khu vực công nhà trọ K để ăn tối. Tại quán V gặp ông Phạm Văn L (sáu L) đi ngang nên mời vào quán ăn bún riêu chung, lúc này Lê Thành L và Phạm Văn H cũng

đang ngồi bàn bên cạnh ăn bún. Khi bà A mang 03 tô bún ra đặt trên bàn thì T đề nghị tính tiền, lúc này L nói với T “để L trả tiền cho”, nghe L đòi tính tiền, V nghĩ rằng L còn nhỏ tuổi nhưng có thái độ khinh rẽ mình và những người bạn của V nên giữa V và L xảy ra cãi vã, xô xát. Trong lúc xô xát, L cầm ghế nhựa trong quán định đánh V nhưng được bà A can ngăn, giật lại ghế từ tay L nên ghế va vào bàn chỗ V ngồi làm đổ các tô bún riêu xuống đất. Sau khi được mọi người can ngăn, cả V, T và ông sáu L đều đi về phòng trọ, riêng L và H tiếp tục ngồi lại quán để ăn bún. Sau khi về đến phòng trọ, do còn bức tức chuyện L gây sự tại quán nên V thay quần áo (mặc áo thun màu cam) và vào bếp lấy 01 con dao (lưỡi gọt trái cây), cán bằng nhựa màu đen dài 10,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 8,5cm, mũi nhọn cật vào túi quần bên phải và đi bộ ra quán bà A để gặp L. Tại quán, giữa V và L lại tiếp tục cãi nhau dẫn đến ẩu đả, V và L xông vào vật nhau nên cả hai cùng té xuống đường nhựa. Lúc này Nguyễn Minh T là người quản lý nhà trọ K vào can kéo L ra, Dương Giát T cũng đến dùng chân đá vào lưng V đồng thời cầm ghế nhựa đánh vào đầu Phan Văn V gây chảy máu đầu, riêng Nguyễn Minh L cầm ghế nhựa ném vào lưng của V. Khi V đứng dậy đối mặt với Lê Thành L khoảng 0,5m thì V rút con dao từ trong túi quần ra đâm vào bụng của Lê Thành L gây thương tích. Sau khi gây thương tích cho L, V ném dao lại hiện trường rồi chạy về phòng trọ của mình còn L té xỉu được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Sau khi nhận được tin báo, Công an xã Đ đã đến hiện trường, do V cũng bị thương tích ở đầu nên Công an xã đưa V đến Trung tâm y tế huyện B băng bó vết thương sau đó mời V về trụ sở làm việc. Tại Công an xã Đ, V thừa nhận, trong lúc đánh nhau, Vui đã dùng hung khí là dao nhọn đâm vào bụng L gây thương tích. Công an xã Đ lập hồ sơ chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 220/2019/GĐPY ngày 31/5/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Bình Dương kết luận: Lê Thành L bị một vết thương vùng thượng vị kích thước 1 x 0,2cm do vật sắc nhọn gây nên, thấu bụng, thủng dạ dày. tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Lê Thành L là 32%. Ngày 17/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phan Văn V về hành vi cố ý gây thương tích theo quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 30/7/2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố bị cáo Phan Văn V về “Tội cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phan Văn V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Trong quá trình điều tra, nhận thấy hành vi do mình gây ra là sai trái nên bị cáo V đã tác động gia đình (cụ thể là ông Phan Đắc L – Cha ruột), bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tinh thần, chi phí điều trị cho bị hại Lê Thành L số tiền 40.000.000đ nhằm khắc phục hậu quả do hành vi của mình gây ra. Bị cáo không tranh luận gì và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo trở về hòa

nhập xã hội. Đối với thương tích của bị cáo V, bị cáo không yêu cầu khởi tố hình sự đối với Nguyễn Minh L, Dương Giác T cũng như không yêu cầu L và T bồi thường dân sự về chi phí điều trị vết thương.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị hại Lê Thành L xác định khi sự việc xảy ra, bị hại cũng có một phần lỗi nên xin Hội đồng xét xử xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo như đơn xin bị hại đã nộp trước đây cho cơ quan điều tra. Về các khoản bồi thường thiệt hại về sức khỏe, chi phí điều trị, viện phí, tiền xe vận chuyển trong thời gian điều trị, tiền thu nhập bị mất trong thời gian điều trị, gia đình bị cáo V đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ là 40.000.000đ (đã xong), bị hại không yêu cầu bồi thường các khoản nào khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan đến vụ án:

Ông Phan Đắc L không yêu cầu bị cáo V phải thanh toán lại số tiền 40.000.000đ ông đã bỏ ra để bồi thường cho bị hại Lê Thành L.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Phan Văn V phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để áp dụng cho bị cáo như: Người phạm tội đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại khắc phục toàn bộ hậu quả (điểm b), bị cáo có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải (điểm s), bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi dưỡng chăm sóc cho cha mẹ già mất sức lao động, bị cáo phạm tội có một phần lỗi của bị hại (khoản 2). Về hình phạt cần tuyên mức hình phạt đối với bị cáo Phan Văn V từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Về bồi thường dân sự không đặt ra xem xét do đã thỏa thuận xong. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với vật chứng là con dao nhọn dài 19cm, cán bằng nhựa màu đen, dài 10,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 8,5cm và 01 áo thun của bị cáo V màu vàng cam không còn giá trị sử dụng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua các chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa, có căn cứ xác định: Vào khoảng thời gian hơn 21 giờ 30 tại quán ăn bà Hứa Loan A thuộc Nhà trọ K, ấp T, xã Đ, huyện B, xuất phát từ sự mâu thuẫn trong lời nói và cách cư xử đã dẫn đến việc Phan Văn V và Lê Thành L xô xát, ẩu đả nhau. Phan Văn V đã sử dụng hung khí nguy hiểm là dao nhọn dài 19cm, cán bằng nhựa đâm vào vùng bụng gây thương tích cho Lê Thành L, tỷ lệ thương tật do thương tích gây nên là 32%. Hành vi trên đây của bị cáo V đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 30/7/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố bị cáo theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng quy định pháp luật.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phan Văn V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình là người đã dùng dao nhọn mang theo trong túi quần để đâm vào bụng L gây thương tích nhằm giải quyết mâu thuẫn vào đêm 07/5/2019 tại khu vực nhà trọ K, ấp T, xã Đ, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hứa Loan A, Dương Giác T, Nguyễn Minh L, những người làm chứng Nguyễn Minh T, Phạm Văn H và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hành vi sử dụng dao nhọn tấn công nhằm cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác của bị cáo thuộc trường hợp sử dụng hung khí nguy hiểm được quy định tại tiểu mục 3.1 Mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây nên việc mất an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi dùng vật sắc nhọn tấn công vào cơ thể người khác có thể ảnh hưởng đến sức khỏe, thương tật thậm chí có thể sẽ tước đoạt sinh mạng của người khác nếu không được cứu chữa kịp thời nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, khi trước đó đã có sử dụng chất kích thích (rượu) với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về việc quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét và áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cụ thể như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo; tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi đã gây ra. Bị cáo V nhận thức được lỗi lầm và tác hại của hành vi do mình gây ra nên đã tác động đến gia đình tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại toàn bộ cho bị hại số tiền 40.000.000 đồng để khắc phục hậu quả nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Ngoài ra, việc phạm tội của bị cáo cũng có một phần lỗi của bị hại đã có hành vi, lời nói kích động tinh thần đối với bị cáo, bị hại đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi dưỡng cha mẹ già mất sức lao động nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Mức hình phạt và trách nhiệm dân sự, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng do đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Phan Văn V là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Giữa bị cáo, gia đình bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ là 40.000.000đ. Tại phiên tòa, bị hại không có yêu cầu nào khác nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Đối với thương tích ở đầu và lưng của bị cáo Phan Văn V do Dương Giát T và Nguyễn Minh L gây nên khi vào can ngăn xô xát giữa V và Thành L, xét thấy thương tích của Phan Văn V là không nghiêm trọng, sau đi điều trị băng bó vết thương tại Trung tâm y tế huyện Bắc Tân Uyên xong, V vẫn đảm bảo sức khỏe tinh táo để làm việc với cơ quan Công an. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, V không yêu cầu khởi tố hình sự đối với người đã gây thương tích cũng như không yêu cầu Dương Giát T, Nguyễn Minh L bồi thường chi phí điều trị vết thương nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về hành vi vi phạm pháp luật của Dương Giát T và Nguyễn Minh L, dùng ghế nhựa đánh vào đầu và lưng của Phan Văn V. Xét thấy cả T và L đều chưa đủ tuổi phải bị xử lý hành chính nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã gửi văn bản thông báo hành vi của T và Minh L đến gia đình để biết và có biện pháp giáo dục là phù hợp.

[8] Đối với thiệt hại về tài sản của bà Hứa Loan A là 01 ghế nhựa bị bể do quá trình đánh nhau, tại phiên tòa bà Loan A xác định giá trị tài sản không lớn, không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[9] Đối với ông Phan Đắc L đã bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 40.000.000đ thay cho bị cáo, tại phiên tòa ông L không yêu cầu bị cáo Phan Văn V phải trả lại cho ông L số tiền trên nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Đối với 01 giấy chứng minh tên Phan Văn V đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên Viện kiểm sát đã tiến hành trả lại cho bị can Vui là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về xử lý vật chứng: Đối với 01 cái áo thun màu cam, 01 con dao dài 19 cm là công cụ thực hiện tội phạm và 01 cái ghế màu xanh không còn giá trị sử dụng nên cần đề nghị tịch thu tiêu hủy.

[12] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo V phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Áp dụng điểm a, b khoản 3 và khoản 4 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 328 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn V phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Phan Văn V 05 (Năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/5/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 con dao có chiều dài 19cm, trong đó: Phần cán dao bằng nhựa màu đen dài 10,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 8,5cm, rộng 1,5cm.

- 01 ghế nhựa màu xanh, kích thước (0,26 x 0,22) mét, đã bị gãy, bể.

- 01 áo thun màu cam, trên áo có dính chất màu đỏ nghi máu.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên)

4. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Phan Văn V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của họ vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Công an huyện Bắc Tân Uyên;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Bắc Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

Nguyễn Văn Thanh